ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2072/QĐ-UBND	*Đắk Nông, ngày 29 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư sản xuất Nông lâm nghiệp tại Khoảnh 5, 7, 8, 9, 10, 11, 13, 14 – Tiểu khu 1284, xã Tân Thành, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông của Công ty TNHH khoa học công nghệ Môi trường Quốc Việt

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1680/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ủy quyền, giao giải quyết một số công việc trong bộ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh Đắk Nông;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư sản xuất Nông lâm nghiệp tại Khoảnh 5, 7, 8, 9, 10, 11, 13, 14 – Tiểu khu 1284, xã Tân Thành, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông họp ngày 24 tháng 10 năm 2017 tại Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư sản xuất Nông lâm nghiệp tại Khoảnh 5, 7, 8, 9, 10, 11, 13, 14 – Tiểu khu 1284, xã Tân Thành, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã được chỉnh sửa bổ sung kèm theo văn bản giải trình số 155/CV-QV ngày 18 tháng 12 năm 2017 của của Công ty TNHH khoa học công nghệ Môi trường Quốc Việt;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 479/TTr-TNMT ngày 27 tháng 12 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư sản xuất Nông lâm nghiệp tại Khoảnh 5, 7, 8, 9, 10, 11, 13, 14 – Tiểu khu

1284, xã Tân Thành, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông của Công ty TNHH khoa học công nghệ Môi trường Quốc Việt (chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau:

1. Vị trí, diện tích, quy mô của dự án.

- Vị trí của dự án: Khảnh 5, 7, 8, 9, 10, 11, 13, 14 – Tiểu khu 1284, xã Tân Thành, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- Tổng diện tích của dự án: 253,9040 ha, trong đó: Diện tích trồng cao su, keo, cà phê: 251,728 ha; Diện tích các công trình phụ trợ (nhà ở, văn phòng, kho chứa...): 0,415ha; Diện tích đất giao thông, đất khác: 1,761 ha.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án

2.1. Bố trí, xây dựng các hạng mục công trình của Dự án theo đúng phương án quy hoạch, kiến trúc và hồ sơ thiết kế đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định.

2.2. Thực hiện các biện pháp giảm thiểu các tác động xấu, phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường như đã cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2.3. Trong quá trình thi công xây dựng, vận hành dự án phải thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, chống rung; phải thu gom, quản lý, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường hiện hành trước khi thải ra môi trường; có biện pháp ngăn ngừa, hạn chế việc phát tán bụi, khí thải độc hại ra môi trường xung quanh bảo đảm các quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường có liên quan.

Thực hiện các giải pháp quản lý và bảo vệ công trình để phòng chống xói mòn đất, bảo đảm giảm thiểu quá trình bồi lắng các dòng suối trong khu vực Dự án theo phương án đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt. Đồng thời có giải pháp giảm thiểu tối đa các tác động tiêu cực đến cảnh quan và hệ sinh thái tự nhiên.

2.4. Tuân thủ đúng các tiêu chuẩn kỹ thuật đối với đất trồng cao su, cà phê theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Dự án chỉ được trồng cao su trên diện tích đất đáp ứng tốt các yêu cầu về thổ nhưỡng, sinh thái phù hợp với cây cao su; với những vùng đất có tầng canh tác mỏng, không thích hợp trồng cây cao su, chủ dự án phải thực hiện trồng các loại cây khác phù hợp.

2.5. Áp dụng chế độ canh tác, chăm sóc vườn cây cao su, cà phê, keo theo đúng quy trình kỹ thuật hiện hành; đảm bảo các điều kiện để thâm canh, không gây ra tình trạng xói mòn, rửa trôi, dư thừa phân bón và thuốc bảo vệ thực vật làm ô nhiễm đất tại khu vực thực hiện dự án và vùng lân cận; Chỉ được sử dụng những hoá chất bảo vệ thực vật thuộc "Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng ở Việt Nam" trong quá trình triển khai Dự án.

2.6. Quy hoạch và xây dựng nhà tạm cho công nhân, kho tàng chứa nguyên nhiên vật liệu, thiết bị của Dự án, hệ thống thu gom và bãi chôn lấp chất thải phát sinh trong quá trình khai hoang theo phương án đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2.7. Thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt ở khu vực nhà ở công nhân bảo đảm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (QCVN

14:2008/BTNMT, cột B) trước khi thải ra môi trường; áp dụng các biện pháp quản lý và kỹ thuật phù hợp trong quá trình triển khai Dự án.

2.8. Chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại phải được thu gom, quản lý, xử lý bảo đảm an toàn và vệ sinh môi trường theo đúng quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng4 năm 2015 của Chính phủ và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 06 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về an toàn cháy, nổ; phòng cháy, chữa cháy; an toàn hóa chất, an toàn lao động...và các quy định khác của pháp luật trong các hoạt động của Dự án.

2.9. Thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý, giám sát và kỹ thuật công trình để ngăn ngừa và xử lý các sự cố về môi trường nhằm đảm bảo an toàn cho cộng đồng dân cư xung quanh và những người tham gia thực hiện dự án; Xây dựng kế hoạch và bảo đảm các phương án cần thiết để phòng ngừa, ứng cứu và khắc phục đối với các sự cố môi trường của dự án như: an toàn lao động, cháy nổ, sụt lún, xói mòn, sạt lở... trong thi công và vận hành. Trong trường hợp xảy ra các sự cố phải báo cáo kịp thời cho chính quyền địa phương và Sở Tài nguyên và Môi trường đồng thời triển khai kế hoạch ứng phó, tiến hành bồi thường thiệt hại cho những đối tượng bị ảnh hưởng theo quy định (nếu có).

2.10. Bảo đảm đủ kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường như đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt; thường xuyên tu sửa đường giao thông trong suốt quá trình xây dựng dự án ở những tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu.

2.11. Chủ dự án có trách nhiệm hỗ trợ địa phương cải tạo hệ thống cơ sở hạ tầng vùng dự án và khu vực lân cận, đảm bảo an sinh xã hội.

2.12. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của Uỷ ban nhân dân và Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc xã Tân Thành nơi thực hiện Dự án theo đúng quy định của pháp luật; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện dự án để bảo đảm an toàn giao thông, an ninh trật tự trong suốt quá trình hoạt động của dự án.

2.13. Tuân thủ chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện các nội dung của Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu nêu tại Quyết định này; thực hiện chương trình giám sát môi trường như đã đề xuất trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, giám sát các yếu tố có ảnh hưởng đến môi trường. Định kỳ 6 tháng một lần, chủ dự án phải nộp báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông, UBND huyện Krông Nô. Số liệu quan trắc phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước theo dõi, kiểm tra.

2.14. Hợp tác và cung cấp mọi thông tin có liên quan cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường thanh tra, kiểm tra.

Điều 2. Chủ dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Lập kế hoạch quản lý môi trường cho từng giai đoạn chuẩn bị, xây dựng và hoạt động của dự án trên cơ sở chương trình quản lý môi trường đã đề xuất

trong báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 18/2015/NĐ-CP của Chính phủ; niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Krông Nô để nhân dân biết, kiểm tra, giám sát.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này, các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

Điều 3. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường này là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của dự án.

Điều 5. Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND huyện Krông Nô kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Chủ dự án;
- Tổng cục Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: TN&MT; NN&PTNT; KH&CN;
- Công an tỉnh (PC49);
- UBND huyện Krông Nô
- Chi cục Bảo vệ môi trường;
- Lưu VT, NN (Tha).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Trương Thanh Tùng

Người ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông
Thời gian ký: 29.12.2017 09:53:09 +07:00